

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2018/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2018, giữa:

Chị **Đặng Thị D**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.

Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị D và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đặng Quốc C, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2002. Anh Đặng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đặng Thị D. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Con chung là Đặng Thị H, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1995, chị Đặng Thị D và anh Đặng Văn T cùng xác định nay đã trưởng thành trên 18 tuổi, có sức khỏe bình thường, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Đặng Thị D và anh Đặng Văn T cùng xác định tự thỏa thuận chia cho nhau, nên không cần Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và vay nợ chung*: Chị Đặng Thị D và anh Đặng Văn T cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Đặng Thị D phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^o 0006201 ngày 23/8/2018, của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh T. Hoàn trả lại cho chị Đặng Thị D số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Đặng Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự H;
- UBND thị trấn T (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn